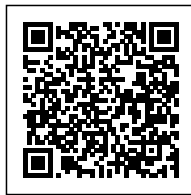


TÍCH TRUYỆN PHÁP CÚ - PHẨM 5 (PHẦN 6/8)



TÍCH TRUYỆN PHÁP CÚ - PHẨM 5 (PHẦN 6/8)

Tập "Tích truyện Pháp cú" này được dịch theo bản Anh ngữ "Buddhist Legends" của học giả Eugène Watson Burlingame. Nhà học giả này đã căn cứ trên nguyên tác Pháp Cú Sớ Giải (Dhammapada Commentary) bằng tiếng Pàli.

TÍCH TRUYỆN PHÁP CÚ

Nguyên tác: "Buddhist Legends"
Eugène Watson Burlingame

PHẨM 5

(6/8)

THIỆN VIỆN VIÊN CHIẾU

12. Quỷ Rắn Và Quỷ Quạ

Nghiệp ác đã được làm..

Thế Tôn dạy câu trên tại Trúc Lâm về chuyện một quỷ rắn.

Một ngày nọ, giữa hàng ngàn ẩn sĩ bện tóc, Tôn giả Trưởng lão Lakkhana và Tôn giả Trưởng lão Đại Mục-kiền-liên từ đỉnh núi Linh Thứu xuống thành Vương Xá định khát thực. Thấy một con quỷ rắn, Trưởng lão Mục-kiền-liên mỉm cười. Trưởng lão Lakkhana ngạc nhiên hỏi, và được Ngài đáp chờ đến trước Thế Tôn sẽ trả lời.

Đến lúc đó Ngài mới cho biết là thấy một con quỷ rắn, đầu giống đầu người, khúc dưới giống rắn, nên gọi là quỷ rắn. Thân nó dài hai mươi lăm dậm. Lửa bốc từ đầu đến đuôi, từ đuôi đến đầu. Lửa từ đầu đốt hai bên thân, lửa từ hai bên thân đốt cả người. Người ta nói có hai con quỷ thân dài hai mươi lăm dậm, còn các quỷ khác thân chỉ dài ba phần tư dậm. Hai con quỷ này Tôn giả Mục-kiền-liên đều thấy.

Một lần khác, Ngài Mục-kiền-liên thấy con quỷ quạ chịu khổ sở trên đỉnh ngọn Linh Thứu, Ngài hỏi hành động quá khứ của nó:

Lưỡi mi dài năm dậm,

Đầu chín, thân hai lăm.

Mi đã làm những gì,
Để chịu khổ đường ấy?
Qua đáp:
Tôn giả Mục-kiền-liên,
Tôi luôn luôn chực sẵn,
Trong thời Phật-Ca-diếp,
Đoạt thức ăn chúng Tăng.
Chuyện quá khứ

A. Con Quỷ Quạ

Thưa Tôn giả, thời Phật-Ca-diếp, dân làng thấy một nhóm Tỳ-kheo vào làng khát thực, đón tiếp ân cần, dâng chỗ ngồi trong nhà nghỉ, cúng cháo, thức ăn cúng, rửa chân và xức dầu cho các Tỳ-kheo. Trong khi chờ đến giờ sốt bát, họ ngồi nghe pháp. Hết thời pháp, họ sốt nhiều thức ăn ngon từ nhiều nhà đem đến, trao lại cho chúng Tăng.

Lúc đó, tôi là một con quạ đậu trên đòn dông nhà nghỉ, thấy thế, tôi ngậm ba miếng thức ăn trong bình bát của một dân làng và ăn hết. Thức ăn đó không thuộc về chúng Tăng, không cúng và trao đến chúng Tăng, chỉ đơn thuần là phần chúng Tăng ăn còn dư mà dân làng mang về nhà để ăn. Đó là tội lỗi của tôi ở kiếp trước. Quả báo là khi mạng chung tôi bị đọa vào địa ngục A-tỳ, và sau đó vì quả báo chưa hết, tôi tái sanh lên đỉnh Linh Thứu làm quỷ quạ.

(Hết Chuyện Quỷ Quạ)

Trưởng lão lặp lại:

- Tôi mỉm cười vì thấy con quỷ rắn.

Đức Phật liền rời tòa đứng lên xác nhận lời của Trưởng lão Mục-kiền-liên là đúng.

Chính Phật cũng gắp con quỷ ấy vào ngày **Thành Đạo**, nhưng vì lòng từ bi đối với người khác, Phật không nói ra bởi lẽ không tin lời Phật họ sẽ bị bất lợi. Các Tỳ-kheo nghe thế, xin Phật kể lại chuyện của quỷ ở kiếp trước.

Chuyện quá khứ

A. Quỷ Rắn

Xa xưa, dân chúng dựng một lều cỏ bên bờ sông Ba-la-nại cho vị Phật Độc Giác.

Ngài thường vào thành khát thực, và dân trong thành thì sáng và chiều mang hương hoa đến hầu Ngài. Họ hay giẫm lên đám ruộng của một nông dân. Anh ta cố ngăn cản họ, nhiều lần

không được, và nghĩ rằng chỉ tại vì có lều của Phật Độc Giác, nên anh ta đập bể vò đựng thức ăn, nước uống, xong nổi lửa đốt lều cỏ, khi Ngài đã vào thành khát thực.

Trở về thấy lều ra tro, Ngài ra đi tùy thích. Dân trong thành mang hương hoa đến cúng như thường lệ, thấy lều đã cháy, thắc mắc không biết tôn sư của họ đi đâu. Anh nông dân, cũng đứng trong đám đông, thú nhận là mình đã đốt lều cỏ. Đám đông la lên bắt anh ta.

Tất cả chỉ vì tên ác ôn này mà họ mất đi đặc ân được gặp một vị Phật Độc Giác. Do đó họ lấy gậy đánh đập anh, lượm đá ném anh đến chết và anh bị đọa vào địa ngục A tỳ. Đến khi đại địa nâng cao một dặm, anh ra khỏi ngục, nhưng vì ác báo chưa hết, anh sanh làm quỷ rắn ở đỉnh Linh Thứu.

(Hết Chuyện Quỷ Rắn)

Từ chuyện đó, Thế Tôn dạy:

- Nay các Tỳ-kheo, hành động xấu ác giống như sữa. Sữa không thể đông ngay khi vừa mới chảy ra, thì hành động xấu ác cũng không thể chín muồi ngay lập tức. Nhưng một khi đã chín muồi thì khổ đau như thế đấy.

Và Ngài đọc Pháp Cú:

(71) Nghiệp ác đã được làm,
Như sữa, không đông ngay,
Cháy ngấm theo kẻ ngu,
Như lửa tro che đậy.

*

13. Quỷ Búa Tạ

Tự nó chịu bất hạnh...

Nhân chuyện quỷ búa tạ, Thế Tôn đã dạy câu trên tại Trúc Lâm.

Giống như truyện trước, Trưởng lão Mục-kiền-liên, từ đỉnh núi Linh Thứu xuống, sau khi đã đến chào Thế Tôn và cung kính ngồi một bên, mới cho Trưởng lão Lakkhana biết tại sao Ngài mỉm cười:

- Nay huynh, tôi thấy một con quỷ cao ba phần tư dặm. Có sáu mươi ngàn búa tạ cháy đỏ nóng rực vung lên và giáng xuống liên tục trên đỉnh đầu nó. Chặt xong đầu này thì mọc đầu khác. Tôi mỉm cười vì trong kiếp này chưa hề thấy một chúng sanh như thế.

Trong Petavatthu có một bài kệ, cùng với các bài kệ khác, nói về con quỷ này:

Sáu mươi ngàn búa tạ,
Khấp mọi phương mọi nơi,

Nhắm ngay đầu người chặt,

Lìa cổ, đầu liền rơi.

Thế Tôn nghe chuyện, bảo:

- Các Tỳ-kheo! Ta cũng thấy chúng sanh đó khi ngồi trên tòa Chánh Giác, nhưng vì lòng từ bi đối với người khác, Ta không nói ra, bởi lẽ không tin lời Ta họ sẽ bị bất lợi.

Các Tỳ-kheo nghe thế, xin Phật kể chuyện làm của quý ở kiếp trước.

Chuyện quá khứ

Người Ném Đá Và Đệ Tử

Ngày xưa, có một người què thạo nghề ném đá sống ở Ba-la-nại. Ông thường ngồi trước cổng thành dưới gốc cây đa, ném đá vào lá cây cắt thành nhiều hình ngộ nghĩnh.

Trẻ con trong thành thích ông làm cho chúng voi, ngựa. Bù lại chúng thưởng cho ông thức ăn cứng và mềm. Một hôm nhà vua đi đến vườn giải trí, ngang qua cây đa. Bọn trẻ bỏ chạy hết, để một mình ông què giữa đám chồi cây. Vua dừng chân lúc mặt trời đứng bóng và bước đi giữa đám rể cây, mình vua phủ đầy bóng râm từng lần sọc dọc sọc ngang.

Vua ngạc nhiên, nhìn lên, thấy lá cây đa bị cắt theo hình voi, ngựa. Được biết đó là công trình của ông què, vua gọi ông đến bảo:

- Ta có một viên Tư tế ba hoa quá chừng. Chuyện không có gì hăn cũng bô lô ba la thật mệt. Người có thể ném một hũ phân dê vào mồm hăn không?

Ông què thưa:

- Tôi làm được, đại vương! Xin cho phân dê, còn đại vương thì ngồi trước màn với ông Tư tế. Tôi ngồi sau và biết phải làm thế nào.

Nhà vua làm theo ý ông: dùng mũi dao khoét lỗ trên bức màn, và bất cứ lúc nào vị Tư tế mở miệng, ông đều ném vào một viên phân dê xuyên qua lỗ khoét. Hết hũ phân dê, ông què lay màn ra hiệu cho vua. Vị Tư tế Bà-la-môn được vua khuyến cáo là đã nuốt hết nguyên hũ phân dê, nên từ đó về sau không dám mở miệng nói với vua. Nhờ tài khéo mà ông què được vua ban cho tám món quà và bốn ngôi làng to đẹp ở Đông, Tây, Nam, Bắc thành.

Quan đại thần của vua, cố vấn về triều chính và thần thánh cho vua, biết được bèn làm kệ:

Khéo léo, tuyệt diệu thật!

Nhưng tốt hay là xấu,

Hãy xem, người què ném

Được làng ở bốn bên.

Quan đại thần lúc đó chính là Thế Tôn.

Thấy người què thành công và thịnh vượng như thế, một tên kia đến xin học nghề.

Ban đầu ông què từ chối. Tên kia vẫn quyết tâm theo đuổi, nên chịu khó lau rửa chân tay cho người què thời gian lâu để lấy lòng. Quả vậy, người què truyền nghề cho hắn. Dạy xong ông hỏi hắn định làm gì. Hắn thành thật cho biết sẽ đánh một con bò hay một người nào đó rồi giết đi. Ông què lưu ý hắn về tiền phạt, một trăm tiền đối với con bò và một ngàn tiền đối với mạng người. Và ông khuyên hắn nên tìm ai không có cha mẹ để khỏi nộp phạt.

Hắn vâng lời, lên đường với túi đá trong nếp áo. Thấy một con bò cái, biết là nó có chồng nên hắn không bắn. Thấy một người, hiểu anh ta có cha mẹ nên cũng bỏ qua.

Rồi hắn gặp một vị Phật Độc Giác tên Sunetta đang đi vào thành khát thực và biết rằng người này không cha không mẹ, hắn thử tài khéo của mình bằng cách bắn vào tai của vị Phật Độc Giác. Hòn đá xuyên qua tai trái khiến Ngài đau nhức không thể đi khát thực tiếp tục. Do đó Ngài bay lên trời trở về lều cỏ gần thành và nhập Niết-bàn.

Dân làng không thấy Ngài liền đến lều cỏ và than khóc trước nhục thân của Ngài. Tên ném đá cũng nhập bọn với dân làng, thấy thế liền thú nhận là chính mình đã bắn Ngài. Dân làng hô lên bắt tên ác nhân và đánh hắn chết ngay tại đó. Hắn bị đọa vào địa ngục A tỳ cho đến khi đại địa dâng cao một dặm. Vì nghiệp xấu ác chưa hết nên sau đó hắn tái sinh làm quỷ búa tạ trên đỉnh Linh Thứu.

Thế Tôn kể chuyện xong liền dạy:

- Này các Tỳ-kheo! Nếu một người ngu có tài khéo hay quyền lực sẽ rất tai hại, vì chính hắn làm khổ hắn.

Và Phật đọc Pháp Cú:

(72) Tự nó chịu bất hạnh,

Khi danh đến kẻ ngu.

Vận may bị tổn hại,

Đầu nó bị nát tan.

*

(Còn tiếp)

Nguồn: "[Tích Truyện Pháp Cú](#)" được Thiền viện Viên Chiếu dịch theo bản Anh ngữ "Buddhist Legends" của học giả Eugène Watson Burlingame.